

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 03 - 6 - 2025.

V/v: Kiện xin ly hôn, con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Ích .

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui.

2. Ông Lê Đức Chạc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2025/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025. Về tranh chấp kiện xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L – Sinh năm 1999.

Địa chỉ: Xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

+ Bị đơn: Anh Phạm Văn T – Sinh năm 1996.

Nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 22 phân trại 3 trại giam Xuân Nguyên - Bộ C (Địa chỉ: Núi P, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng).

Tại phiên tòa vắng mặt chị L, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị L vắng mặt, trong đơn khởi kiện cũng như lời khai chị L tại các buổi làm việc với Toà án thể hiện: Chị kết hôn với anh Phạm Văn T vào tháng 3/2021 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn

đến cãi chửi nhau, chị đã đưa con về nhà ngoại. Trong thời gian đó anh T vi phạm pháp luật và bị xử phạt tù. Hiện anh T đang chấp hành án tại Đội 22 phân trại 3 trại giam Xuân Nguyên - Bộ C (Địa chỉ: Núi P, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng). Khi anh T bị bắt, chị có thăm nuôi nhưng chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị và anh T không được cải thiện. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn T.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị L xác định giữa chị và anh T có một con chung là cháu Phạm Nguyễn Thanh P, sinh ngày 06/5/2022. Hiện cháu P đang do chị chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị xin nhận trực tiếp nuôi cháu P và không yêu cầu anh T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay anh Phạm Văn T vắng mặt. Lời khai của anh Phạm Văn T tại buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị L vào tháng 3/2021 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc. Đến năm 2023 anh vi phạm pháp luật và bị xử phạt tù. Hiện đang anh đang chấp hành án tại Đội 22 phân trại 3 trại giam Xuân Nguyên - Bộ C (Địa chỉ: Núi P, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng). Nay chị L xin ly hôn anh thì anh nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Phạm Văn T xác định giữa anh và chị L có một con chung là cháu Phạm Nguyễn Thanh P, sinh ngày 06/5/2022. Hiện cháu P đang do chị L chăm sóc nuôi dưỡng. Do anh đang phải chấp hành án không trực tiếp nuôi con được nên anh nhất trí để chị L trực tiếp nuôi cháu P và anh không đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cùng chị L.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q: Xử thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn T. Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Thanh P, sinh ngày 06/5/2022 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Văn T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã N huyện N tỉnh Nam Định. Nay chị Nguyễn Thị L có đơn xin ly hôn anh Phạm Văn T và Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn T vắng mặt nhưng chị L và anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh T là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn T vào tháng 3 năm 2021 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến cãi chửi nhau. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Anh T cũng nhất trí thuận tình ly hôn. Xét việc xin ly hôn của chị L và quan điểm thuận tình ly hôn của anh T thấy là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn T đều thống nhất vợ chồng có một con chung là cháu Phạm Nguyễn Thanh P, sinh ngày 06/5/2022. Hiện con chung đang do chị L chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị L và anh T đều thống nhất thỏa thuận giao cháu P cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L. Thấy việc thỏa thuận của chị L và anh T là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên chấp nhận là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn T đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị L phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp. Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1 - Xử thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn T.

2 - Về con chung: Xử giao cháu Phạm Nguyễn Thanh P, sinh ngày 06/5/2022 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung.

3 - Về án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0001615 ngày 05/3/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị L, anh T. Báo cho người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghĩa Sơn ;
- Lưu văn phòng; HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Ích